

Bản án số: 40/2025/HNGĐ-PT
Ngày: 05 - 11 - 2025
“V/v tranh chấp ly hôn; nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Thẩm phán: Ông Ngô Đê

Bà Phạm Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hưng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Nguyễn Thị Xa Riêng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2025/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn; nuôi con".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 13/2025/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 40/2025/QĐ-PT ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Quyên, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa Lập, tỉnh Tây Ninh (địa chỉ cũ ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ân, sinh năm 1991 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Phước Bình, xã Quới Thiện, tỉnh Vĩnh Long (địa chỉ cũ: ấp Phước Bình, xã Quới Thiện, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long).

3. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Ân, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28/4/2025 và các lời trình bày trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Đặng Thị Quyên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ân tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quới

Thiện vào ngày 20/8/2018. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với gai đình chồng tại ấp Phước Bình, xã Quới Thiện. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là mỗi khi bất đồng quan điểm sống thì anh Ân thường hay đánh đập chị, chị nhiều lần cam chịu mong anh Ân sửa đổi nhưng anh Ân không thay đổi dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Đến đầu tháng 4/2025 chị về bên gia đình cha mẹ ruột ở ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa Lập, tỉnh Tây Ninh ở cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn Ân.

Về con chung: Chị và anh Ân có 02 con chung là Nguyễn Đăng Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2018 và Nguyễn Đăng Thành Nhân, sinh ngày 04/4/2022 hiện đang sống với chị. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, vì từ trước đến nay chị là người trực tiếp nuôi dưỡng gần gũi chăm sóc 02 con, chị không yêu cầu anh Ân cấp dưỡng nuôi con, vì chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng 02 con. Hiện nay chị đang làm thuê cho cửa hàng vật tư nông nghiệp mỗi tháng thu nhập khoảng 15.000.000 đồng, ngoài ra chị còn mua bán mỹ phẩm online nên cũng có thu nhập thêm. Nay chị đang sống với mẹ ruột, mẹ chị cũng có kinh tế khá giả, có nhà ở kiên cố tại ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa Lập, tỉnh Tây Ninh. Chị có đủ thời gian để chăm sóc 02 con hơn anh Ân, vì anh Ân đi làm không có thời gian gần gũi chăm sóc con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Ân trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Quyên về quan hệ hôn nhân và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Chị Quyên đã bỏ nhà đi từ tháng 4/2025 cho đến nay. Anh thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Quyên.

Về con chung: Anh và chị Quyên có 02 con chung là Nguyễn Đăng Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2018 và Nguyễn Đăng Thành Nhân, sinh ngày 04/4/2022 hiện đang sống với chị Quyên. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao Nguyễn Đăng Khánh Linh cho chị Quyên nuôi dưỡng, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Đăng Thành Nhân, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay anh đang sống với mẹ ruột tại ấp Phước Bình, xã Quới Thiện, anh đi làm cho Doanh nghiệp tư nhân Tân Hiệp Phát II, tại số 57B, đường 8/3, phường 5, thành phố Vĩnh Long, thu nhập mỗi tháng 11.000.000 đồng, anh còn làm đậu hủ bán ở chợ nên có đủ khả năng nuôi 02 con. Chị Quyên không có đủ điều kiện để nuôi 02 con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản án dân sự sơ thẩm số 13/2025/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long đã xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân.

2. Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2018 và Nguyễn Đăng Thành Nhân, sinh ngày 04/4/2022 cho chị Đặng Thị Quyên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Quyên không yêu cầu nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Ân có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 07/8/2025, anh Nguyễn Văn Ân kháng cáo như sau:

- Về hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị Đặng Thị Quyên.

- Về con chung: Anh đồng ý Tòa án giải quyết giao cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh cho chị Đặng Thị Quyên trực tiếp nuôi dưỡng. Anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đăng Thành Nhân, anh không yêu cầu chị Quyên cấp dưỡng nuôi cháu Nhân.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Ân.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2025/HNGĐ-ST ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 tỉnh Vĩnh Long.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ân phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo ngày 07/8/2025 của anh Nguyễn Văn Ân còn trong thời hạn theo quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân có đăng ký kết hôn ngày 20/8/2018. Chị Quyên và anh Ân đều thừa nhận trong thời gian chung sống có mâu thuẫn, hai người đã không còn chung sống. Anh Ân cũng đồng ý ly hôn chị Quyên. Cấp sơ thẩm công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quyên và anh Ân là có căn cứ.

- Về con chung:

Chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân có hai con chung là Nguyễn Đăng Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2018 và Nguyễn Đăng Thành Nhân, sinh ngày 04/4/2022, hiện nay đang sống với chị Quyên. Luật Hôn nhân và Gia đình quy định vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con. Trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi con căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con. Cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh có bản khai ý kiến khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được sống với mẹ. Chị Quyên cung cấp chứng cứ là hiện nay cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh đang học Trường tiểu học Nhơn Ninh A và cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh và Nguyễn Đăng Thành Nhân đang sống với chị Quyên tại nhà mẹ ruột ở ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa Lập, tỉnh Tây Ninh.

Chị Quyên và anh Ân đều cung cấp chứng cứ là có thu nhập ổn định để nuôi con. Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy cháu Nguyễn Đăng Khánh Linh có nguyện vọng được sống với mẹ, còn cháu Nguyễn Đăng Thành Nhân còn nhỏ cần có sự chăm sóc của mẹ, hai cháu hiện đang sống với mẹ. Vì vậy, chị Đặng Thị Quyên yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con là Nguyễn Đăng Khánh Linh và Nguyễn Đăng Thành Nhân là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của hai cháu nên được chấp nhận. Anh Nguyễn Văn Ân yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Đăng Thành Nhân là không được chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân không yêu cầu nên không xem xét.

Cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn Ân, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 13/2025/HNGĐ-ST ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Ân phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

[5] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Ân; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 13/2025/HNGĐ-ST ngày 25/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân.

2. Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Đặng Khánh Linh, sinh ngày 08/10/2018 và Nguyễn Đặng Thành Nhân, sinh ngày 04/4/2022 cho chị Đặng Thị Quyên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Quyên không yêu cầu nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Ân có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đặng Thị Quyên và anh Nguyễn Văn Ân không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị Quyên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Đặng Thị Quyên đã nộp số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng, theo lai thu số N⁰ 0010101 ngày 05/5/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long) nên được trừ qua.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Ân phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm. Anh Nguyễn Văn Ân đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0001870 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên được trừ qua.

5. Về nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC
- Tại thành phố Hồ Chí Minh: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND khu vực 4: 01;
- Phòng THADS khu vực 4: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Dũng

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đê

Phạm Thị Thu Trang

Nguyễn Văn Dũng

